

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 560/2019/HC-PT  
Ngày: 16 - 8 - 2019  
V/v khiếu kiện: Quyết định hành  
chính trong lĩnh vực quản lý đất  
đai.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Ngọc Thu Hương.

*Các Thẩm phán:* Ông Phạm Văn Công

Ông Đặng Văn Ý

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hữu Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 449/2018/TLPT-HC ngày 06 tháng 9 năm 2018 về khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 08/2018/HC- ST ngày 10 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 1714/2019/QĐ- PT ngày 22 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

***- Người khởi kiện:*** Ông Cao Thuần P (Cao Vĩnh P) sinh năm 1965 (Có mặt);

Địa chỉ: Ấp 5 xã K, huyện Z, tỉnh Cà Mau.

***- Người bị kiện:***

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Z, tỉnh C (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm 3 thị trấn Z, huyện Z, tỉnh Cà Mau.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Z, tỉnh Cà Mau:* Ông Trần Thanh T- Phó trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Z, tỉnh C.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh C ( xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số 2 đường H, Phường 5, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch UBND tỉnh C:* Ông Huỳnh Thanh D, sinh năm 1973, chức vụ Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh C (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lê Văn X, sinh năm 1970( xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 1 xã K1, huyện Z, tỉnh Cà Mau.

2. Bà Trịnh Tuyết P1, sinh năm 1965 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 5, xã K, huyện Z, tỉnh Cà Mau.

- *Người kháng cáo:* Ông Cao Thuần P là người khởi kiện.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa các đương sự trình bày:* Năm 2006 ông Cao Thuần P nhận chuyển nhượng của ông Nguyễn Văn X1 một phần đất ngang 17 mét dài 59 mét, tổng diện tích 1.003m<sup>2</sup>, hợp đồng làm bằng giấy tay, phần đất này chạy dọc theo lộ xe. Năm 2014 Ông Lê Văn X và ông xảy ra tranh chấp, ông có làm đơn yêu cầu giải quyết. Ngày 07/3/2016 UBND huyện Z ban hành Công văn số 607/UBND-NĐ trả lời ông với nội dung phần đất này của Nhà nước, không ai có quyền sử dụng, không đồng ý với công văn trên ông tiếp tục khiếu nại. Ngày 01/8/2016 Chủ tịch UBND huyện Z ban hành Quyết định số 2373/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại đối với ông, Quyết định cho rằng phần đất này là đất công cộng, ông tiếp tục khiếu nại. Ngày 21/9/2017 Chủ tịch UBND tỉnh C ban hành Quyết định số 1592/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại lần hai đối với ông xác định đất này là đất xây dựng công trình công cộng và giữ y Quyết định của Chủ tịch UBND huyện Z.

Nay ông yêu cầu hủy Quyết định số 2373/QĐ-UBND ngày 01/8/2016 của Chủ tịch UBND huyện Z và Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 21/9/2017 Chủ tịch UBND tỉnh C. Buộc Ông Lê Văn X trả lại phần đất 1.003m<sup>2</sup>, khôi phục lại tình trạng ban đầu và tự chịu mọi chi phí khôi phục.

*Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh C, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh C có văn bản báo cáo số 3149/BC-STNMT ngày 24/11/2017 gửi Tòa án có nội dung như sau:* Ông Cao Thuần P yêu cầu xem xét, giải quyết giao phần đất thuộc kênh xáng lộ xe Z - Khánh Hội có diện tích 1.003m<sup>2</sup> hiện do Ông Lê Văn X lấn chiếm sử dụng. Qua kết quả kiểm tra xác minh thì ông

Nguyễn Văn X1 được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 1997 diện tích 29.300m<sup>2</sup> gồm thửa số 173,174 lúc này chưa có lộ xe Z -Khánh Hội. Cũng trong năm 1997, Nhà nước vận động nhân dân hiến đất làm lộ xe thì ông X1 hiến một phần đất ngang 25 mét dài 57 mét, lộ rộng 08 mét kênh lấy đất làm lộ rộng 17 mét. Năm 2003 lập lại bản đồ địa chính, chỉnh lý biến động đất đai thì phần đất lộ xe và kênh xáng lộ xe được thể hiện riêng là đất giao thông công cộng. Cũng năm 2003, ông Lê Văn X có nhận chuyển nhượng phần đất của ông X1 5.700m<sup>2</sup> giáp với kinh xáng lộ xe. Do ông X1 chuyển nhượng đất cho các hộ dân khác nên phải chỉnh lý lại đất đai, thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông X1 được cấp năm 1997 nhưng phần đất ông X1 đã chuyển nhượng cho ông X lại được cấp quyền sử dụng lại cho ông X1 tại thửa số 421 và 425 tờ bản đồ số 04 với diện tích 6.071m<sup>2</sup> (Đã trừ đi diện tích lộ xe và kênh xáng lộ xe). Năm 2008 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 10/2008/QĐ-UBND về việc công bố giới hạn hành lang đường bộ, hành lang bảo vệ luồng đường thủy trên địa bàn tỉnh C. Trong đó, giới hạn hành lang đường bộ Cà Mau - Tắc Thủ - Z - Khánh Hội từ tim đường mỗi bên là 24 mét. Vì vậy, phần đất tranh chấp nằm trong quy hoạch mở lộ giới, thuộc hành lang an toàn đường bộ tuyến Z - Khánh Hội. Do đó, Quyết định số 2373/QĐ-UBND ngày 01/8/2016 của Chủ tịch UBND huyện Z, bác yêu cầu của ông P là đúng pháp luật nên Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 21/9/2017 công nhận và giữ nguyên Quyết định số 2373/QĐ-UBND ngày 01/8/2016 của Chủ tịch UBND huyện Z.

*Ông Lê Văn X trình bày:* Phần đất này ông nhận chuyển nhượng của ông Nguyễn Văn X1, ông không có lần đất ông P, nên việc ông P yêu cầu, ông không chấp nhận.

Tại phiên tòa sơ thẩm, ông Cao Thuần P chỉ yêu cầu hủy hai quyết định là: Quyết định số 2373/QĐ-UBND ngày 01/8/2016 của Chủ tịch UBND huyện Z và Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 21/9/2017 Chủ tịch UBND tỉnh C. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Chủ tịch UBND tỉnh C, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Lê Văn X đề nghị Hội đồng xét xử: Bác yêu cầu khởi kiện của ông Cao Thuần P.

*Tại Bản án hành chính số 08/2018/HC-ST ngày 10 tháng 7 năm 2018, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau đã quyết định:*

Bác một phần yêu cầu khởi kiện của ông Cao Thuần P về việc yêu cầu hủy Quyết định số: 2373/QĐ-UBND ngày 01/8/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Z và Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 21/9/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh C.

Đình chỉ giải quyết vụ án đối với yêu cầu khởi kiện của ông Cao Thuần P về việc: Buộc Ông Lê Văn X trả lại cho ông phần đất có diện tích 1.003m<sup>2</sup>, khôi phục lại tình trạng ban đầu và tự chịu mọi chi phí khôi phục.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 23/7/2018, ông Cao Thuận P kháng cáo toàn bộ bản án hành chính sơ thẩm, với lý do: Không đồng ý với nội dung của bản án hành chính sơ thẩm, đề nghị sửa án theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông, hủy Quyết định số: 2373/QĐ-UBND ngày 01/8/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Z và Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 21/9/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh C, buộc ông Lê Văn X giao trả cho ông phần đất có diện tích 1.003m<sup>2</sup>.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Cao Thuận P vẫn giữ nguyên kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm với nội dung nêu trên.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Z, tỉnh Cà Mau trình bày:* Việc bồi thường của các dự án khác nhau, dự án đường ô tô về thị xã K, dự án cống Xáng Mới, không phải dự án như ông P trình bày. Từ thị trấn Z- Khánh Hội, các hộ lấn chiếm bị lập biên bản xử phạt, buộc khắc phục lại hậu quả. Ủy ban nhân dân huyện Z, tỉnh Cà Mau thành lập Ban chỉ đạo, tổ công tác lập lại trật tự đô thị đối với đất do Nhà nước quản lý mà bị lấn chiếm. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên án sơ thẩm.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh C trình bày:* Vấn đề quản lý đất đai, tỉnh Cà Mau đang chấn chỉnh hành vi lấn chiếm đất công, tỉnh chỉ đạo làm rõ trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện Z, tỉnh Cà Mau, đảm bảo công bằng. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên án sơ thẩm.

*Ông P trình bày:* Đất Nhà nước quản lý phải có giấy tờ, đất của dân hiện cũng phải có giấy tờ. Đầu cầu K1, đất còn trong bằng khoán của dân phải bồi thường. Lý do tại sao đất của chủ tịch xã được bồi thường, đất của dân lại không được bồi thường. Đất ông đang sử dụng, ông X lấn chiếm. Ông bức xúc cách xử lý của Nhà nước. Ông đề nghị Hội đồng xét xử sửa án sơ thẩm, hủy hai quyết định nêu trên. Tòa án cấp sơ thẩm không đo đạc cắm mốc, khi ông X1 bán đất cho ông thì chưa có lộ xe.

*Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến quan điểm của Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án:*

- *Về tố tụng:* Việc tuân theo pháp luật trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án của thẩm phán và Hội đồng xét xử phúc thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành xét xử công khai, đúng trình tự thủ tục tố tụng, các đương sự chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật tố tụng hành chính.

- *Về kháng cáo của ông Cao Thuần Phong*: Sau khi trình bày nội dung vụ án, đánh giá các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm nêu quan điểm:

Theo các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ thể hiện, năm 2014 giữa ông P và ông X xảy ra tranh chấp phần đất diện tích 1.003 m<sup>2</sup>. Nguồn gốc đất là do ông Nguyễn Văn X1 sang nhượng phần đất kênh xáng lộ xe Z - Khánh Hội (Kênh xáng có chiều rộng 17m, chiều dài 59m), bằng giấy tay cho ông Cao Thuần P. Phần đất 1.003m<sup>2</sup> mà ông Cao Thuần P tranh chấp không nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Văn X1, phần đất này là đất giao thông do Nhà nước quản lý. Ông P và ông X không có giấy tờ pháp lý để chứng minh phần đất hiện nay đang tranh chấp (kênh xáng lộ xe Z- Khánh Hội) là đất do Nhà nước giao, đất chuyển nhượng hợp pháp vì phần đất này Nhà nước đã sử dụng vào mục đích giao thông phục vụ cho mục đích công cộng từ năm 1997 đến nay. Ông X đang vi phạm lấn chiếm đất giao thông do Nhà nước quản lý vi phạm pháp luật, giao cho Chủ tịch UBND xã buộc ông X khắc phục hậu quả, trả lại hiện trạng đất kênh xáng lộ xe. Ông Cao Thuần P không có các loại giấy tờ chứng minh phần đất mua của ông Nguyễn Văn X1 là hợp pháp. Đất kênh xáng lộ xe Z - Khánh Hội là đất được Nhà nước quy hoạch sử dụng mục đích giao thông, thủy lợi phục vụ mục đích công cộng từ năm 1997 đến nay do đó Nhà nước không thừa nhận quyền sử dụng đất cho ông Cao Thuần P đối với phần đất kênh xáng lộ xe Z - Khánh Hội.

Chủ tịch UBND huyện Z ban hành Quyết định số 2373/QĐ-UBND ngày 01/8/2016 không chấp nhận yêu cầu của ông P và Chủ tịch UBND tỉnh C ban hành Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 21/9/2017 với nội dung không chấp nhận yêu cầu khiếu nại của ông P, giữ nguyên Quyết định của Chủ tịch UBND huyện Z là đúng pháp luật.

Án sơ thẩm xét xử có căn cứ, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ ý kiến của các bên đương sự và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về quan hệ pháp luật, thời hiệu khởi kiện*: Ông Cao Thuần P yêu cầu hủy Quyết định số 2373/QĐ-UBND ngày 01/8/2016 của Chủ tịch UBND huyện Z và Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 21/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh C là Quyết định hành chính quản lý Nhà nước về đất đai, thuộc đối tượng khởi kiện của vụ án hành chính. Theo quy định tại Điều 116; Điều 30 và Điều 32

Luật tổ tụng hành chính, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về yêu cầu kháng cáo của ông Cao Thuần P đề nghị sửa án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông, hủy Quyết định số: 2373/QĐ-UBND ngày 01/8/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Z và Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 21/9/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh C, buộc ông Lê Văn X giao trả cho ông phần đất có diện tích 1.003m<sup>2</sup>.

[2.1] Về trình tự thủ tục và thẩm quyền ban hành quyết định:

Chủ tịch UBND huyện Z ban hành Quyết định số 2373/QĐ-UBND ngày 01/8/2016 và Chủ tịch UBND tỉnh C ban hành Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 21/9/2017 về việc giải quyết khiếu nại đối với ông Cao Thuần P và văn bản hành chính có liên quan Công văn số 607/UBND-ND ngày 07/3/2016 UBND huyện Z về việc trả lời đơn yêu cầu của ông Cao Thuần P là đúng trình tự thủ tục và thẩm quyền.

[2.2] Về nội dung: Ngày 23/4/1997, UBND huyện Z cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn X1 tại thửa đất số 173,174 tờ bản đồ số 7 (Bản đồ 299 năm 1994) diện tích 29.300m<sup>2</sup> tại ấp 4, xã K1, huyện Z, tỉnh Cà Mau.

Tháng 9/1997, Nhà nước thực hiện chủ trương xây dựng lộ xe Z - Khánh Hội, từ cầu Công Nông huyện đến kênh đê Quốc Phòng. Tại thời điểm này, Nhà nước vận động người dân hiến đất cho Nhà nước xây dựng lộ xe (lộ xe 8 mét, kênh xáng lộ xe 17 mét), được tất cả các hộ dân trên toàn tuyến đồng thuận cao để thực hiện, tuy nhiên giấy hiến đất của người dân UBND huyện Z không còn lưu giữ, biên bản triển khai việc hiến đất cũng không còn, Nhà nước không có ban hành Quyết định thu hồi đất. Trong đó, có hộ ông Nguyễn Văn X1 diện tích bị ảnh hưởng là 1.475 m<sup>2</sup>, chiều dài phần đất 59 mét, chiều rộng 25 mét (lộ xe 8 mét, kênh xáng lộ xe 17 mét).

Năm 2003 lập lại bản đồ địa chính, chỉnh lý biên động đất đai thì phần đất lộ xe và kênh xáng lộ xe được thể hiện là đất giao thông công cộng.

Ngày 24/01/2007, ông Nguyễn Văn X1 chuyển quyền sử dụng đất cho một số hộ dân khác và thực hiện thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất, lúc này UBND huyện Z cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông X1 và bà Lê Thị M tại thửa số 421, 425, tờ bản đồ số 04 (Bản đồ tọa độ năm 2003), diện tích 6.071 m<sup>2</sup> thì không có phần đất kênh xáng lộ xe và lộ xe Z - Khánh Hội (Kênh xáng có chiều rộng 17m, chiều dài 59m).

Ông Nguyễn Văn X1 sang nhượng phần đất kênh xáng lộ xe Z - Khánh Hội (Kênh xáng có chiều rộng 17m, chiều dài 59m), bằng giấy tay cho ông Cao Thuần P. Hiện trạng đất lúc nhận chuyển nhượng là kênh xáng lộ giao thông, nằm tiếp giáp với lộ giao thông (Phần kênh lấy đất làm lộ), ông P sử dụng vào mục đích bắt cá.

Năm 2008 UBND tỉnh ban hành Quyết định số 10/2008/QĐ-UBND về việc công bố giới hạn hành lang đường bộ, hành lang bảo vệ luồng đường thủy trên địa bàn tỉnh Cà Mau. Trong đó, giới hạn hành lang đường bộ Cà Mau - Tắc Thù - Z - Khánh Hội từ tim đường mỗi bên là 24 mét. Vì vậy, phần đất tranh chấp nằm trong quy hoạch mở lộ giới, thuộc hành lang an toàn đường bộ tuyến Z - Khánh Hội.

Công văn số 2198/UBND-NĐ ngày 27/6/2018 của UBND huyện Z xác định: Phần đất 1.003m<sup>2</sup> mà ông Cao Thuận P tranh chấp không nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Văn X1, phần đất này là đất giao thông do Nhà nước quản lý. Việc sang nhượng đất giữa ông P và ông X1 là có thật, có những hộ dân chứng kiến. Nhưng do phần đất kênh xáng lộ xe có nguồn gốc của ông X1 hiến cho Nhà nước khi xây dựng tuyến đường Z- Khánh Hội, khi cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông X1, không có phần đất kênh xáng lộ xe và lộ xe Z - Khánh Hội. Hiện nay là đất xây dựng các công trình công cộng có hành lang bảo vệ an toàn. Việc quản lý đất này do UBND xã K1 quản lý là phù hợp quy định tại Điều 56 Nghị định 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ "Đất xây dựng công trình công cộng có hành lang bảo vệ an toàn" và Điều 42 Nghị định số 11/2010/NĐ-CP của Chính phủ "Trách nhiệm của UBND xã về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ".

Ông P thừa nhận Hợp đồng chuyển nhượng ngày 5/10/2006, ông Cao Thuận P nhận chuyển nhượng của ông X1 phần đất diện tích 7.080m<sup>2</sup>, có chiều ngang 59m, dài 120 (Đông giáp đất ông Quách Văn H1, Nam giáp đất ông Lê Minh L, lộ xe Z - Khánh Hội, Bắc giáp sông Kinh Hội) không thực hiện vì ông X1 đã chuyển nhượng cho ông X diện tích 5.700 m<sup>2</sup> (ngang 57 m dài 100 m) trước đó năm 2003, nhưng ông X thay đổi ý kiến không đồng ý chuyển nhượng phần đất đã mua của ông X1 cho ông P. Ông P chỉ sang nhượng phần đất của ông T1 phần kênh diện tích 59 m x 17 m ngày 26/8/2006, có ông X1, bà M, bà T2 ký tên, trưởng ấp ký ngày 18/6/2007. Ông P cũng cam kết nếu Nhà nước trưng dụng phần đất vào mục đích công cộng, giao thông thì ông P không khiếu nại ông T1 phải bồi hoàn. Tòa án cấp sơ thẩm có lập biên bản xác minh thì ông T1, bà T2 không còn sống tại địa phương, không biết địa chỉ (Bút lục 169) Biên bản làm việc ngày 14/02/2017 (Bút lục 79) đất của ông X mua của ông X1 ghi trong giấy tay tới lộ xe là không đúng hiện trạng vì đã được cắm mốc ranh.

Kháng cáo của ông P cho rằng cấp sơ thẩm đưa thiếu người tham gia tố tụng ông X1 cùng vợ con của ông X1, chưa xem xét thẩm định đo đạc phần đất tranh chấp, không xác minh trích lục hồ sơ hiến đất của ông X1 cho Nhà nước để hủy Quyết định là không có căn cứ vì ông T1 có tờ xác nhận ngày 20/8/2006, gia đình có bán đoạn kênh xáng lộ xe cho ông P 59 m x 17 m, có trưởng ấp Huỳnh Tấn P2 ký (Bút lục 174). Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Z đã kiểm tra đo đạc phần đất ông P tranh chấp có diện tích 1.003 m<sup>2</sup> (ngang 59 m x dài 17 m), thể hiện rõ trong Báo cáo 3149/BC-STNMT ngày 24/11/2017 (Bút lục 112-113) khi xem xét giải quyết khiếu nại của ông P. Giấy hiến đất của

người dân UBND huyện Z không còn lưu giữ, biên bản triển khai việc hiến đất cũng không còn, Nhà nước không có ban hành Quyết định thu hồi đất.

Ông P và ông X không có giấy tờ pháp lý để chứng minh phần đất hiện nay đang tranh chấp (kênh xáng lộ xe Z- Khánh Hội) là đất do Nhà nước giao, đất chuyển nhượng hợp pháp vì phần đất này Nhà nước đã sử dụng vào mục đích giao thông phục vụ cho mục đích công cộng từ năm 1997 đến nay. Khi nhận chuyển nhượng, ông P biết là đất công cộng vì chính quyền địa phương không cho làm thủ tục chuyển nhượng nhưng ông P nghĩ khi nào Nhà nước sử dụng thì giao lại. Như vậy, phần đất ông P yêu cầu là đất công cộng do Nhà nước quản lý, Nhà nước không giao quyền sử dụng cho ông P đối với phần đất này.

Ngày 03 tháng 6 năm 2013, UBND tỉnh C ban hành Quyết định số 818/QĐ-UBND về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải tỉnh Cà Mau đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, theo đó tuyến đường Z - Khánh Hội 45 mét (Tính từ tim đường qua mỗi bên 22,5 mét). Phần đất lộ xe hiện nay 08 mét (Lộ 04 mét, ta luy mỗi bên 02 mét), như vậy phần đất kênh xáng lộ xe 17 mét là nằm trong đất quy hoạch hành lang lộ giới đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

Tại biên bản xác minh ngày 12/01/2017 (Bút lục 75) của Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh C cũng đã thể hiện quan điểm của UBND xã K1 là việc ông X lấn đất Nhà nước quản lý (đất giao thông) là vi phạm pháp luật. Quan điểm của Phòng Tài nguyên và Môi trường: Hiện nay ông X đang vi phạm lấn chiếm đất giao thông do Nhà nước quản lý để sử dụng cấy lúa, trồng tôm. Đề nghị ông X phải trả lại hiện trạng phần đất này, chỉ quản lý và sử dụng đúng ranh giới diện tích phần đất mà ông X đã chuyển nhượng lại của ông X1, có chiều ngang 57 m dài 100m (Đã có cắm cột mốc cụ thể ranh giới, còn hiện hữu, cách mép lộ xe 17 m). Văn bản 607/UBND-ND ngày 07/3/2016 cũng đã nêu rõ ông X lấn kênh xáng lộ xe vi phạm pháp luật, giao cho Chủ tịch UBND xã buộc ông X khắc phục hậu quả, trả lại hiện trạng đất kênh xáng lộ xe.

Vì vậy, Chủ tịch UBND huyện Z ban hành Quyết định số 2373/QĐ-UBND ngày 01/8/2016 không chấp nhận yêu cầu của ông P và Chủ tịch UBND tỉnh C ban hành Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 21/9/2017 với nội dung không chấp nhận yêu cầu khiếu nại của ông P, giữ nguyên Quyết định của Chủ tịch UBND huyện Z cũng như các văn bản hành chính có liên quan là đúng pháp luật.

Đối với yêu cầu khởi kiện của ông P về việc: Buộc ông Lê Văn X trả lại cho ông phần đất có diện 1.003m<sup>2</sup>, khôi phục lại tình trạng ban đầu và tự chịu mọi chi phí khôi phục. Xét thấy, tại phiên tòa sơ thẩm ông P chỉ yêu cầu hủy 02 quyết định nên Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu này là có căn cứ.

Đối với việc chuyển nhượng đất giữa ông P và gia đình ông X1 là một giao dịch dân sự, nếu các bên có tranh chấp sẽ khởi kiện và giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[2.4] Từ những phân tích và nhận định như đã nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông P là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Ông P kháng cáo nhưng không đưa ra được các tình tiết mới làm thay đổi nội dung vụ án, do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông P, giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm như đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch UBND huyện Z và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh C.

[3] Về án phí: Người khởi kiện phải chịu án phí hành chính sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận và án phí hành chính phúc thẩm do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 30, 32, 116, Khoản 1 Điều 241, Điều 348 và Điều 349 của Luật tổ tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bác kháng cáo của ông Cao Thuận P. Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 08/2018/HC-ST ngày 10 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

Bác một phần yêu cầu khởi kiện của ông Cao Thuận P về việc yêu cầu hủy Quyết định số: 2373/QĐ-UBND ngày 01/8/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Z và Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 21/9/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh C.

Đình chỉ giải quyết vụ án đối với yêu cầu khởi kiện của ông Cao Thuận P về việc: Buộc ông Lê Văn X trả lại cho ông phần đất có diện tích 1.003m<sup>2</sup>, khôi phục lại tình trạng ban đầu và tự chịu mọi chi phí khôi phục.

*Về án phí hành chính sơ thẩm:* Ông Cao Thuận P phải chịu 300.000 đồng nhưng được cản trừ vào số tiền ông P đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng ngày 10/11/2017 tại Biên lai thu số 001220 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

*Về án phí hành chính phúc thẩm:* Ông Cao Thuận P phải chịu 300.000 đồng nhưng được cản trừ vào số tiền ông P đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai thu số 00110 ngày 25/7/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tối cao(1);
- TAND cấp cao tại TP.HCM(1);
- VKSND cấp cao tại TP.HCM(1);
- TAND tỉnh Cà Mau(1);
- VKSND tỉnh Cà Mau(1);
- Cục THADS tỉnh Cà Mau(1);
- NKK(1);
- NBK(2);
- NLQ(2);
- Lưu HS (1), VP (2) (15b) THUY.

**TM.HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký tên và đóng dấu)**

**Đinh Ngọc Thu Hương**